TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **110**/2023/HSST

Ngày 18 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Sen**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Phạm Quang Tuấn**

2. Bà Nguyễn Thị Thụy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B , thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B , thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Kim Ngân-** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân quận B , thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến (Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân thành phố H. Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến -Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H) vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với:

***** Bị cáo: **Nguyễn Ngọc C**; Sinh năm 1972; HKTT và nơi ở: Số 81 đường 10 phường Phúc Xá, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn V (đã chết); Họ tên mẹ: Phạm Thị V (đã chết); Gia đình bị cáo có năm anh chị em, bị cáo là con út; Họ và tên vợ: Trần Thị Thu Hoài (sinh năm 1975); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, Tiền sự: 01 tiền án:

- Ngày 20/3/2012, Tòa án nhân dân quận H xử 6 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" theo bản án số 59/2012/HSST, ra trại ngày 26/6/2012, nộp án phí hình sự sơ thâm theo biên lai số 1902 ngày 20/3/2012, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ ngày 13/4/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9h15’ ngày 13/4/2023 tại ngõ 41 đường H, phường P, quận B, thành phố H, tổ công tác Đội cảng sát điều tra tội phạm ma túy– Công an quận B phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần trước bên trái của C 01 (một) túi nilong bên trong có 12 (mười hai) gói bọc nilong màu xanh chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C khai nhận tất cả là ma túy loại Heroine, C mua về để bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa C cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Ngoài số ma túy bị thu giữu nêu trên, cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Ngọc C:

- 01 điện thoại di động Samsung màu trắng có EMEI 352575630673924
- Số tiền 530.000 đồng (Năm trăm, ba mươi nghìn đồng)

Bản kết luận giám định số 2373/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 12 gói bọc nilong màu xanh đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,144 gam, 02 dao lam đều có dính ma túy loại Heroine.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại số 81 đường P, phường P, quận B, thành phố H thu giữ 10 (mười) mảnh giấy bạc hình chữ nhật chưa sử dụng, 02 (hai) dao lam dính chất bột màu trắng, 02 (hai) mảnh nilong màu xanh, chữ nhật chưa sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc C khai nhận: Khoảng 9h52′ ngày 12/03/2023 có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0979922829 gọi vào số điện thoại của C 093687040 hỏi mua 01 (một) gói ma túy loại Heroine, C hẹn người đàn ông này sáng ngày 13/4/2023 sẽ giao ma túy. Khoảng 20h00 ngày 12/4/2023, C đi bộ từ nhà ra khu vực cửa khẩu T, phường P, quận B, thành phố H tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) ma túy loại Heroine, mua xong C cầm ma túy về nhà ở tại phòng ngủ tầng 4 địa chỉ 81 đường 10 phường P, quận B, thành phố H. Tại phòng ngủ, C chia số ma túy đã mua ra thành 12 gói nhỏ và bọc bằng nilong màu xanh. Sau khi chia xong, C cho tất cả 12 gói ma túy vào 01 túi nilong màu trắng và cất tại túi quần phía trước bên trái đang mặc với mục đích bán cho con nghiện kiếm lời với giá 150.000 đồng/gói. Sau đó, C đi ngủ. Đến khoảng 8h37 ngày 13/4/2023, người đàn ông có số điện thoại 0979922829 nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho C hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine, C đồng ý và hẹn người này đến đầu ngõ 41

đường H, phường P, quận B, thành phố H để giao dịch, người này đồng ý, sau đó C đi bộ từ nhà và cầm theo số ma túy đã chia ra từ hôm trước còn để trong túi quần phía trước bên trái đến điểm hẹn, khi C đến khu vực Ngõ 41 H, phường P, quận B, thành phố H thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Công an quận B đã xác minh số điện thoại Cơ quan điều tra 0979922829 hỏi mua ma túy của C, chủ thuê bao là anh Tạ Duy T (sinh năm: 1983, địa chỉ: phường Đ, quận H, thành phố H), anh T khai khoảng đầu năm 2015 có đăng ký sử dụng số điện thoại 0979922829 để sử dụng liên lạc nhưng đến khoảng năm 2018, anh T làm rơi điện thoại có lắp số sim nói trên, do giá trị tài sản không lớn nên anh Tùng không trình báo công an và không làm lại và hiện không sử dụng số sim 0979922829.

Đối với người hỏi mua ma túy và người bán ma tuý cho C, do C khai không biết tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Ngọc C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C mức án từ 28 đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị: tịch thu tiêu hủy 12 túi nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,144 gam. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng có EMEI 352575630673924. Trả lại cho bị cáo số tiền 530.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B , điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B , kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: hồi 9h15’ ngày 13/4/2023 tại ngõ 41 đường H, phường P, quận B, thành phố H, bị cáo Nguyễn Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép 1,144 gam ma túy loại Heroin, mục đích để bán kiếm lời thì bị Đội cảng sát điều tra tội phạm ma túy– Công an quận B phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ tại thời điểm phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc C đủ yếu tố cấu thành tội «Mua bán trái phép chất ma túy » theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy là vấn nạn nhức nhối trong xã hội bởi những tác hại rất lớn mà ma túy gây ra cho sức khỏe con người, ma túy cũng là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an ở địa phương. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội Chống người thi hành công vụ đã được xóa án tích.

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải và khai báo thành khẩn. Bị cáo phạm tội về ma túy là lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo còn có cơ hội cải tạo, sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính chất khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,144 gam ma túy loại Heroine là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 02 dao lam có dính ma túy, 10 mảnh giấy bạc hình chữ nhật chưa sử dụng, 01 mảnh nilon màu xanh hình chữ nhật chưa sử dụng thu giữ tại nhà bị cáo C.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng có số sim 0936857040, EMEI 352575630673924 là tài sản của bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 530.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Ngọc C** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy"**.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc C 28 (Hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,144 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Ngọc C và 02 dao lam có dính ma túy, 10 mảnh giấy bạc hình chữ nhật chưa sử dụng, 01 mảnh nilon màu xanh hình chữ nhật chưa sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng có số sim 0936857040, EMEI 352575630673924, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 530.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B theo Biên bản bàn giao vật chứng số 159 ngày 13/7/2023 và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ngày 13/7/2023.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Sen

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận B ;
- Công an quận B ;
- Chi cục THADS quận B ;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND p. Phúc Xá, Ba Đình, H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Sen

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận B ;
- Công an quận B ;
- Chi cục THADS quận B ;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND p. Ngọc Hà, Ba Đình, H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen